

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 325/2021/HS-ST

Ngày: 20-12-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo.

Bà Đặng Thị Châu Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 313/2021/TLST-HS ngày 12-11-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2021/QĐXXST-HS ngày 06-12-2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đăng T - sinh năm 1980 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 23/329 đường Kênh, phường Lộc Vượng, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đăng C (đã chết) và bà Trần Thị H; có vợ Nguyễn Thị Thu H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Ngày 27-12-2016 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa thi hành phần bồi thường dân sự của Bản án), tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29-11-2010 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 23-3-2012 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ từ ngày 21-9-2021, sau đó chuyển tạm giam

từ ngày 24-9-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty cổ phần quản lý và xây dựng đường bộ 234.

Địa chỉ trụ sở: Số 26B, Vân Hồ II, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình H - chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm 7, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 2 giờ 50 phút ngày 21-8-2021, Trần Đăng T một mình điều khiển xe đạp mini từ nhà đến Quốc lộ 10, thành phố N mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực km105 + 880 Quốc lộ 10 thì T thấy hàng rào bằng kim loại trên dải phân cách đường tại khu vực trên (là tài sản thuộc sự quản lý của Công ty Cổ phần quản lý và xây dựng đường bộ 234 thuộc Chi cục quản lý đường bộ 1.7, địa chỉ Hạt: Km 114 + 800 Quốc lộ 10, xã Trình Xuyên, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định) không có ai trông coi. T dựng xe đạp ở sát dải phân cách, tiến đến dùng tay lay giật mạnh hàng rào làm 01 tấm rào chắn bung mối hàn rơi ra khỏi cột trụ. Sau đó, T dựng tấm rào chắn vào hàng cây ở giữa dải phân cách rồi lấy xe đạp quay lại vị trí để tấm rào chắn, đầu xe hướng về phía siêu thị “GO” Nam Định, T ngồi trên xe dùng tay trái giữ tay lái còn tay phải cầm tấm rào chắn nhắc lên để mang đi tiêu thụ. Đúng lúc này, Tổ công tác Công an phường Lộc Vượng, thành phố N phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa T và vật chứng là 01 tấm rào chắn bằng kim loại có kích thước (3,2 x 1,1) m, trọng lượng 48,5 kg về trụ sở lập biên bản theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe đạp mini nhãn hiệu ASD màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay cổ đứng màu đen, 01 quần lửng sáng màu và 01 mũ lưỡi trai màu đen của T.

Sau khi làm việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tạm cho Trần Đăng T về để tiếp tục xác minh. Ngày 01-9-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Đăng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Trần Đăng T bỏ

trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định truy nã số 24 ngày 15-9-2021 đối với Trần Đăng T. Ngày 21-9-2021, Trần Đăng T bị Công an phường Trần Đăng Ninh, thành phố N bắt theo Quyết định truy nã trên.

Tại Công an phường Lộc Vượng và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Trần Đăng T khai nhận toàn hành vi của mình như trên.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N xác định: 01 tấm rào chắn bằng kim loại có kích thước (3,2 x 1,1) m, trọng lượng 48,5 kg có trị giá 397.700 đồng.

Về vấn đề dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại tấm rào chắn trên cho anh Nguyễn Văn T là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần quản lý xây dựng đường bộ 234. Anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Bản Cáo trạng số 313/CT-VKS ngày 12-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Trần Đăng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Đăng T xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do ham lợi nên đã thực hiện hành vi trộm cắp với mục đích lấy tài sản bán đi để tiền tiêu xài cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đăng T theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Đăng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 áo sơ mi dài tay cổ đứng màu đen, 01 quần lửng sáng

màu và 01 mũ lưỡi trai màu đen (đều đã cũ); tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp mini nhãn hiệu ASD màu xanh.

Tài sản bị cáo Trần Đăng T chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Người đại diện diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên đề nghị Hội Đồng xét xử không xem xét giải quyết

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đăng T có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như đơn trình báo của bị hại; biên bản nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 50 phút ngày 21-8-2021, Trần Đăng T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 tấm rào chắn bằng kim loại, kích thước (3,2 x 1,1) m, trọng lượng 48,5 kg có trị giá 397.700 đồng là tài sản của Công ty cổ phần quản lý xây dựng đường bộ 234 tại km105 + 880 Quốc lộ 10, phường Lộc Vượng, thành phố N. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 397.700 đồng nhưng do bị cáo có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nên việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Đăng T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Trần Đăng T là đối tượng có nhân thân xấu đã được giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Đăng T không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo Trần Đăng T chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Người đại diện diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội Đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe đạp mini nhãn hiệu ASD màu xanh là phương tiện bị cáo Trần Đăng T sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 áo sơ mi dài tay cổ đứng màu đen, 01 quần lửng sáng màu và 01 mũ lưỡi trai màu đen (đều đã cũ) là trang phục bị cáo Trần Đăng T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Đăng T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đăng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Đăng T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21 tháng 9 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay cổ đứng màu đen, 01 quần lửng sáng màu và 01 mũ lưỡi trai màu đen (đều đã cũ); tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp mini nhãn hiệu ASD màu xanh (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-11-2021).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Đăng T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đăng T được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

